|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần: 27** | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG**  **TRÔNG GIỮ NGOÀI GIỜ**  Ngày dạy:……………… |

**KĨ NĂNG SỐNG: KĨ NĂNG SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN NHÀ VỆ SINH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** HS biết được một số nhà vệ sinh thường dùng hiện nay, cách sử dụng và bảo quản nhà vệ sinh đó.

**-** HS biết sử dụng và bảo quản nhà vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh.

- HS có thái độ tích cực khi sử dụng nhà vệ sinh ở mọi lúc, mọi nơi, không đi đại tiểu tiện bừa bãi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Giáo viên:Bộ tranh các loại nhà vệ sinh, bảng nội quy sử dụng nhà vệ sinh của HS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| 3’ | **1. Hoạt động mở đầu:**  **\* Khởi động:**  - Cho HS hát 1 bài  **\* Kết nối:**  **-** Giới thiệu bài học.  - Viết bảng  - Yêu cầu HS nhắc lại tên bài. | - HS hát. |
| 29’  3’ | **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **\*HĐ1: Giới thiệu một số loại nhà vệ sinh:**  - GV cho HS quan sát một số nhà vệ sinh.  - GV chia lớp và YCHS trả lời các câu hỏi.  + Nhà vệ sinh này con thường thấy ở đâu?  + Nhà vệ sinh đã sạch sẽ, hợp vệ sinh chưa?  + Có mấy loại nhà tiêu hợp vệ sinh? Cách sử dụng?  - GVKL: Có một số loại nhà vệ sinh, mỗi loại có cách sử dụng khác nhau, nhưng đều phải giữ vệ sinh, dọn dẹp sạch sẽ.  **\*HĐ2: Nội quy sử dụng nhà vệ sinh.**  Mục tiêu: HS biết được những quy định về việc sử dụng nhà vệ sinh. Không đi đại tiểu tiện bừa bãi, có ý thức giữ gìn nhà vệ sinh  - GV cho HS thảo luận cách sử dụng nhà vệ sinh.  - Gọi 2,3 nhóm nêu ý kiến.  - Cho các nhóm nhận xét, bổ sung.  GVKL: Những quy định sử dụng và bảo quản nhà tiêu.  **\*Hoạt động 3**: Thực hành và sử dụng nhà vệ sinh tại trường.  - Nhà vệ sinh của nhà trường có cần phải nội quy bảo quản và sử dụng để học sinh thực hiện không?  - Khi đi vệ sinh xong chúng ta phải làm gì để nhà tiêu luôn sạch sẽ?  - GV chia lớp và YCHS thực hành cách sử dụng nhà vệ sinh và rửa tay sau khi đi vệ sinh .  **3. Hoạt động vận dụng**  - Em biết thêm được gì sau tiết học?  - GV nx tiết học. | - HS quan sát, nêu tên các nhà vệ sinh đó và trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm 4.  - Nêu ý kiến.  + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.  + Đi VS xong phải xả nước.  + Vứt giấy VS đúng chỗ…  - HSNX  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS nhận xét và bổ sung.  - HS trả lời.  - HS nhận xét và bổ sung.  - HS thực hành.  - HSTL  - HS nghe. |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………….…

**KĨ NĂNG SỐNG: lÀM VIỆC NHÀ**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần: 27** | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG**  **TRÔNG GIỮ NGOÀI GIỜ**  Ngày dạy:……………… |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết giúp đỡ bố mẹ làm công việc đơn giản ở nhà. Có ý thức trong việc làm việc nhà.

**-** Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình. Kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác. Kỹ năng tự phục vụ bản thân.

- Yêu thương và chia sẻ với bố mẹ công việc nhà hàng ngày.

- Tích cực chủ động trong làm việc hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: giấy bút

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| --- | --- | --- |
| 3’  30’  2’ | **1. Hoạt động mở đầu:**  **\* Khởi động:**  - HS hát bài về chủ đề bài học: Một sợi rơm vàng.  **\* Kết nối:**  - Bạn nhỏ trong bài hát đã làm việc gì?  **-** GV giới thiệu bài.  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **\*Hoạt động 1: Tầm quan trọng của tự làm việc nhà.**  **-** GV:Chia đội và phổ biến nội quy: Khi cô đếm đến 3 thì giơ tay trả lời. Đội nào giơ tay trước là phạm quy và không được gọi. Đội nào giơ tay đúng luật, và nhanh nhất sẽ được quyền trả lời, nếu trả lời sai thì 2 đội còn lại được quyền trả lời.  **-** GV:Tự làm việc nhà giúp em điều gì trong các điều sau : + Bố mẹ la mắng hay yêu thương.  + Giúp đỡ hay làm phiền bố mẹ.  + Thiếu tự tin hay tự tin.  + Trở thành người lười biếng hay chăm chỉ.  + Bị chê hay được khen.  + Để người khác phục vụ hay tự phục vụ.  - HS giơ tay trả lời lần lượt các câu hỏi. - GV: Tổng kết điểm của các đội.  - GVKL: Làm việc nhà là giúp đỡ, yêu thương bố mẹ, khiến bố mẹ vui, con rèn thói quen lao động, chăm chỉ.  **\*Hoạt động 2: Em rèn luyện.**  - GV: Hướng dẫn học sinh rửa cốc chén (link cho học sinh rửa bát đĩa)  Bước 1 : Rửa từ trong ra ngoài.  Bước 2 : Lau khô  Bước 3 : Xếp gọn.  - GV: Mời nhóm học sinh lên thực hành (4 học sinh)  - GV nhận xét, khuyến khích, khen ngợi.  **3. Hoạt động vận dụng**  - Em biết thêm được gì sau tiết học?  - GV nhận xét tiết học. | -HS hát.  - HSTL: Bé quét nhà.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe luật chơi.  - HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe.  - HS xem video.  - HS lên thực hành trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HSTL  - HS lắng nghe. |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………….…

**BÀI: TÌM HIỂU VỀ THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần: 27** | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG**  **TRÔNG GIỮ NGOÀI GIỜ**  Ngày dạy:……………… |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nghe và hiểu nội dung giáo viên giới thiệu về thủ đô Hà Nội.

- HS nêu được tên một số di tích lịch sử, cảnh đẹp của thủ đô Hà Nội.

- HS hát, đọc thơ, ca ngợi thủ đô.

- HS yêu quí, tự hào và có trách nhiệm xây dựng thủ đô Hà Nội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy chiếu hình ảnh về Hà Nội.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| 3’ | **1. Hoạt động mở đầu:**  **\* Khởi động:**  - GV cho HS hát | - Cả lớp hát |
| 30’ | **\* Kết nối:**  **-** Giới thiệu bài học.  - Viết bảng  - Yêu cầu HS nhắc lại tên bài.  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  ***\* HĐ 1:******Giới thiệu về thủ đô Hà Nội.***  - GV cho HS tìm hiểu về thủ đô Hà Nội .  ? Kể tên một số công viên ở Hà Nội?  ? Kể tên một số hồ ở Hà Nội?  ? Hà Nội có những địa danh nào nổi tiếng?  ? Con đã được đi tham quan những địa danh nào?  ? Con thích địa danh nào nhất?  ? Con có biết địa danh đó gắn với sự kiện nào không?  ? Làng con thuộc huyện nào?  ? Ngày giải phóng thủ đô Hà Nội là ngày nào? tháng mấy ? năm nào?  - GV nhận xét và kết luận những di tích lịch sử. Cảnh đẹp của thủ đô Hà Nội.  - GV cho HS xem những hình ảnh của thủ  đô Hà Nội và yêu cầu thảo luận theo câu hỏi:  ? Để giữ gìn, bảo vệ những di tích lịch sử, cảnh đẹp của thủ đô Hà Nội chúng ta phải làm gì?  + Gọi các nhóm trình bày.  - - GV nhận xét và nhắc nhở HS những điều cần làm để xây dưng, giữ gìn và bảo tồn những di tích lịch sử đó . | - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại tên bài  - HS xung phong trả lời theo hiểu biết của mình.  -Lắng nghe  - Quan sát  - Thảo luận nhóm 2.  - Trình bày ý kiến. |
|  | ***\*HĐ 2:*** *Biểu diễn văn nghệ.*  - GV cho HS hát, đọc thơ ca ngợi thủ đô Hà Nội.  - GV nhận xét và khen ngợi những HS có tiết mục biểu diễn mạnh dạn, tự nhiên. | - HS biểu diễn văn nghệ |
| 2’ | **3. Hoạt động vận dụng**  - Em biết thêm được gì sau tiết học?  - GV nhận xét giờ học.  - Dặn HS về nhà tìm hiểu thêm về thủ đô Hà Nội qua tranh ảnh. | - HS trả lời.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy:** …………………………………………………………

…………..………………………………………………………………………….…

|  |  |
| --- | --- |
| HÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần: 27** | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG**  **TRÔNG GIỮ NGOÀI GIỜ**  Ngày dạy:……………… |

**KĨ NĂNG SỐNG: GIỮ GÌN VÀ BẢO VỆ TRƯỜNG LỚP SẠCH ĐẸP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS biết một số biểu hiện cụ thể của việc bảo vệ trường lớp sạch đẹp. Lí do tại sao cần bảo vệ trường lớp sạch đẹp.

- HS biết làm một số công việc cụ thể để bảo vệ trường lớp sạch đẹp.

**-** Đồng tình với các việc làm đúng để bảo vệ trường lớp sạch đẹp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Tranh, bài hát: Em yêu trường em, Bài ca đi học, Đi học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| --- | --- | --- |
| 3’  30’  2’ | **1. Hoạt động mở đầu:**  **\* Khởi động:**  - Cho cả lớp hát: “***Em yêu trường em***”  **\* Kết nối:**  - Gv hỏi: + Bài hát có nội dung gì?  + Em cần làm gì để thể hiện yêu trường lớp?  - GV ghi đầu bài.  **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **\*HĐ1*:* Sắm vai tiểu phẩm: Bạn Hùng thật đáng khen.**  - Mời 4 HS đóng tiểu phẩm  ***\* Nội dung tiểu phẩm*** :  ***Kịch bản****:* Cảnh lớp học trong giờ ra chơi, trên bàn có bày nhiều bánh kẹo và một chiếc hộp giấy.  **Hùng**: Hôm nay là sinh nhật mình, mời các bạn ăn bánh kẹo để mừng mình thêm 1 tuổi.  **Các bạn**(*vây quanh Hùng. Một bạn cầm hộp giấy không lên và hỏi*): Hộp giấy này để làm gỡ?  **Hùng**: Hộp giấy này để các bạn bỏ giấy gói bánh kẹo vào.  **Cô giáo Mai**(*xoa đầu Hùng*) Cô chúc mừng em nhân ngày sinh nhật và khen em đó biết giữ gìn trường lớp sạch đẹp.  **Cả lớp**(*hoan hô và đồng thanh nói*): Chúc mừng sinh nhật vui vẻ!  ***\** HĐ 2*:*** **Bày tỏ thái độ.**  - Nội dung câu hỏi:  + Bạn Hùng đó làm gì trong buổi sinh nhật của mình?  + Hãy đoán xem vì sao bạn Hùng làm như vậy?  + Em có nhận xét gì về việc làm của Hùng?  - GV kết luận: Vứt giấy rác vào đúng nơi quy định là góp phần giữ gìn trường lớp sạch đẹp.  *-* GV cho HS quan sát tranh  ***\* Câu hỏi thảo luận nhóm :***  + Em có đồng ý với việc làm của các bạn trong tranh không? Vì sao?  + Nếu là bạn trong tranh, em sẽ làm gì?  - Nội dung câu hỏi thảo luận cả lớp :  + Các em cần làm gì để giữ gìn trường lớp sạch đẹp?  + Trong những việc đó, việc gì em đó làm được? Việc gì em chưa làm được ? Vì sao?  +Bảo vệ trường lớp sạch đẹp có ích lợi gì?  => ***GV kết luận****:* Để bảo vệ trường lớp sạch đẹp, chúng ta nên làm trực nhật hàng ngày, không bôi bẩn và vẽ bậy lên bàn ghế, không vứt rác bừa bãi, đi vệ sinh đúng nơi quy định  **3. Hoạt động vận dụng**  - Em biết thêm được gì sau tiết học?  - GV nhận xét giờ học. | - Cả lớp hát.  - HS trả lời câu hỏi .  - Giữ gìn, bảo vệ trường lớp sạch đẹp.  - 2 HS nhắc lại.  - 4HS đóng tiểu phẩm: “***Bạn Hùng thật đáng khen***”.  - Dưới lớp quan sát.  - Học sinh TL theo các câu hỏi mà GV đưa ra.    *-* HS lắng nghe  - HS quan sát  - Đại diện một số nhóm lên trình bày theo nội dung từng bức tranh  - Thảo luận cả lớp.  Học sinh bổ sung .  - HS nghe và thực hiện.  - HSTL  - HS lắng nghe |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………..

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần: 27** | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG**  **TRÔNG GIỮ NGOÀI GIỜ**  Ngày dạy:……………… |

**TRÒ CHƠI“ MƯỜI HAI CON GIÁP”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học sinh biết ‎ nghĩa của 12 con giáp: 12 con giáp tượng trưng cho tuổi của mỗi người. Ai sinh vào năm con giáp nào , sẽ cầm tinh con giáp đó.

- Rèn cho HS kĩ năng quan sát, ghi nhớ, phối hợp với bạn.

- Yêu thích trò chơi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Hình ảnh 12 con vật: chuột, trâu, hổ, mèo, rang, rắn, ngựa, dê, khỉ, gà, chó, lợn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| 3’ | **1. Hoạt động mở đầu:**  **\* Khởi động:**  - GV yêu cầu HS hát tập thể.  **\* Kết nối:**  **-** Giới thiệu bài học.  - Viết bảng  - Yêu cầu HS nhắc lại tên bài. | - HS hát  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại tên bài. |
| 30’ | **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **\*HĐ1:** Chuẩn bị |  |
|  | - GV treo sẵn hình ảnh 12 con giáp, GV giới thiệu: Trong tiết HĐTT này chúng ta sẽ cùng tham gia trò chơi “ Mười hai con giáp”, Trò chơi giúp các em nhớ 12 con giáp là những con vật nào.  **\*HĐ2:** Tiến hành chơi | - HS lắng nghe |
| 2’ | - GV HD HS cách chơi:  + HS đứng thành vòng tròn hoặc đứng theo hàng ngang  + Quản trò đứng ở vị trí dễ quan sát hoạt động của cả lớp.  + Khi quản trò hô : Năm Tí tuổi con gì?  Cả lớp đồng thanh : “ Con chuột” và kêu: “ Chít…chít… chít!”  - Tương tự cho hết 12 con giáp.  GV vừa nói, vừa làm thao tác mẫu, HS tập làm theo.  - Luật chơi: Người chơi phải thực hiện đúng thao tác, nếu sai, người chơi phải nhảy lò cò 1 vòng hoặc hát 1 bài.  - Cả lớp chơi thử theo thứ tự 12 con giáp.  - HS chơi thật( quản trò hô bất kì con giáp nào để rèn trí nhớ cho HS).  - GV nhận xét, tổng kết trò chơi.  **3. Hoạt động vận dụng**  - Em biết thêm được gì sau tiết học?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe  - Cả lớp chơi thử  - Cả lớp chơi thật  - HSTL  - HS lắng nghe |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………